

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MANG YANG  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST  
Ngày: 30/01/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Như Kiên** và bà **Nguyễn Thị Định**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Lê Hiền Băng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông **Võ Đăng Khoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 02/9/1985 tại tỉnh Bình Phước. Nơi cư trú: Ấp H, xã LH, huyện L, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 06/12. Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết), con bà: Nguyễn Thị M. Bị cáo có vợ là Trần Thị Thu Th (hiện đã ly hôn năm 2023). Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016.

Về nhân thân: Ngày 27/4/2010 Nguyễn Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tuyên xử phạt Nguyễn Văn S 15 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 và được trừ đi 05 tháng 04 ngày đã tạm giam (01 ngày tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo đã chấp hành xong. Ngày 14/7/2014 Nguyễn Văn S đã thi hành xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Riêng khoản bồi thường dân sự số tiền 3.000.000 đồng, tại Công văn số 248/CV - CCTHADS ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xác định do người được thi hành án không yêu cầu tổ chức thi hành khoản tiền nêu trên nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp không thụ lý, do đó hết thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Văn S đã được xóa án tích đối với bản án nêu trên.

**Tiền án, tiền sự:** không.

Bị cáo Nguyễn Văn S bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai từ ngày 31/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại:**

1. Ông Đinh Văn L, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

2. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Phạm Văn Ph, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn NX, xã NH, huyện M, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

2. Ông Vũ Đình P, sinh năm 1968; Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

4. Bà Nguyễn Thị Thu An, sinh năm 1990; Trú tại: Ấp H, xã LH, huyện L, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

**\* Người làm chứng:**

- Ông Tống Ngọc Th, sinh năm: 1986; Trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 06/4/2016 Phạm Văn T, Đinh Văn L, Phạm Văn Ph, Nguyễn Văn S và Nguyễn Thị Hồng P (bạn gái của S) ngồi nhậu và hát Karaoke tại anh nhà Tống Ngọc Th. Trong lúc ngồi nhậu thì Đinh Văn L và Phạm Văn T có lời nói trêu chọc chị Nguyễn Thị Hồng P nên xảy ra mâu thuẫn giữa Đinh Văn L và Phạm Văn T với Phạm Văn Ph và Nguyễn Văn S. Đến khoảng 02 giờ ngày 07/4/2016, lúc này chị Nguyễn Thị Hồng P đứng dậy đi vào phòng ngủ thì Phạm Văn T đứng dậy kéo tay chị P thì Phạm Văn Ph dùng tay tát vào mặt của Phạm Văn T, thấy vậy Đinh Văn L lao vào xô xát với Phạm Văn Ph thì được mọi người can ngăn. Sau đó Phạm Văn T và Đinh Văn L đi về nhà, khi đi đến sân nhà anh Tống Ngọc Th thì Phạm Văn Ph sử dụng con dao có cán bằng gỗ dài 12cm, đường kính dài 2,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, mũi dao tù, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, chỗ hẹp nhất 2,5cm mà Ph lấy tại bếp của nhà anh Tống Ngọc Th chạy đến chém và đâm liên tiếp trúng vào người của Đinh Văn L và Phạm Văn T. Thấy vậy Phạm Văn T nhặt một đoạn cây gỗ tròn dài

113cm, đường kính 3,2cm, một đầu bị dập để đánh trả, khi đó Nguyễn Văn S đang đi vệ sinh nhìn thấy đánh nhau nên chạy vào thì thấy Phạm Văn Ph đang xô xát với Đinh Văn L và Phạm Văn T nên S lao vào thì bị T cầm cây đánh trúng mũi nên S bức xúc đồng thời nghĩ đến việc trước đó Đinh Văn L và Phạm Văn T có lời nói trêu chọc chị Nguyễn Thị Hồng P (bạn gái của S) nên S giật cây gỗ trên tay của T đánh liên tiếp nhiều nhất trúng vào người của Phạm Văn T và Đinh Văn L. Sau khi đánh gây thương tích cho các anh Đinh Văn L và Phạm Văn T thì Nguyễn Văn S lấy xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, mang Biển kiểm soát: 81K1 - 7091 tại nhà anh Tống Ngọc Th (chiếc xe này thuộc sở hữu của anh Vũ Đình P) chở Phạm Văn Ph và Nguyễn Thị Hồng P bỏ trốn. Do sợ bị phát hiện nên Nguyễn Văn S để xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, mang Biển kiểm soát: 81K1 - 7091 của anh Vũ Đình P bên vệ đường không nhớ được vị trí nên đã thất lạc. Đối với Đinh Văn L và Phạm Văn T được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Sau khi gây án Nguyễn Văn S bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã tách vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn S để xử lý sau và ra quyết truy nã. Ngày 31/10/2023 bị cáo Nguyễn Văn S bị bắt nên Cơ quan điều tra ra Quyết định đình nã số 03 ngày 01/11/2023 và ra Quyết định phục hồi điều tra số 02 ngày 01/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số: 97/TTPY ngày 13/5/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Phạm Văn T là: 21%.

- Tại bản kết luận giám định pháp y số: 98/TTPY ngày 12/5/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Đinh Văn L là: 28%.

- Tại kết luận định giá tài sản số: 12/KL - ĐGTS ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang đã kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, mang Biển kiểm soát: 81K1 - 7091, số máy: 1P50FMG3005273, số khung: DCG023005273 trị giá 1.000.000 đồng.

\* **Vật chứng vụ án:** 01 (một) con dao có đặc điểm: Cán dao bằng gỗ tròn dài 12cm, đường kính 2,5cm, lưỡi dao dài 27,5cm, mũi dao tù, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 6,5cm, chỗ hẹp nhất là 2,5cm; 01 (một) cây gỗ tròn dài 113cm, đường kính 3,2cm, một đầu bị dập là vật chứng đã được xử lý tại bản án số: 13/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

\* **Phần dân sự:** Bị cáo Nguyễn Văn S tác động gia đình bồi thường phần dân sự cho các anh Phạm Văn T và Đinh Văn L. Ngày 07/11/2023 chị Nguyễn Thị Thu An (em gái của bị can Nguyễn Văn S) thỏa thuận bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho anh Đinh Văn L số tiền

10.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền các anh Phạm Văn T và Đinh Văn L làm đơn bãi nại và không yêu cầu giải quyết gì thêm phần bồi thường dân sự. Đối với anh Vũ Đình P không yêu cầu bị can Nguyễn Văn S bồi thường trách nhiệm dân sự tại bản án số: 13/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Do đó, viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2023).

Về dân sự: không ai có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đã được xử lý tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: anh Phạm Văn T và Đinh Văn L tại đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu giải quyết gì thêm phần bồi thường dân sự và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng

trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 07/4/2016 trong lúc đang ngồi nhậu và hát karaoke ở nhà anh Tống Ngọc Th tại Thôn M, xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, thì giữa Phạm Văn Ph, Nguyễn Văn S và Phạm Văn T, Đinh Văn L xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau. Hậu quả Phạm Văn Ph và Nguyễn Văn S gây ra là Phạm Văn T bị thương tích với tỉ lệ thương tật là 21% và Đinh Văn L bị thương tích với tỉ lệ thương tật là 28%. Nguyễn Văn S và Phạm Văn Ph đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho anh L và anh T nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang khởi tố về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo Nguyễn Văn S bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang ra quyết truy nã và quyết định tách vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn S để xử lý sau. Đến ngày 31/10/2023 bị cáo Nguyễn Văn S bị bắt nên Cơ quan điều tra ra Quyết định đình nã số 03 ngày 01/11/2023 và ra Quyết định phục hồi điều tra số 02 ngày 01/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn S. Hành vi của bị cáo được thực hiện từ ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật) và khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe danh dự của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm như gián đơn, hành vi phạm tội của S và Ph có tính bộc phát, việc gây thương tích cho anh T và L xuất phát từ hành vi không đúng mực của anh T với bạn gái của S.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác

động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại Phạm Văn T và Đinh Văn L, các bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra cha mẹ bị cáo là những người tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế đã được cấp có thẩm quyền công nhận. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Ngày 27/4/2010 Nguyễn Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước tuyên xử phạt Nguyễn Văn S 15 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 và được trừ đi 05 tháng 04 ngày đã tạm giam (01 ngày tạm giam = 03 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo đã chấp hành xong. Ngày 14/7/2014 Nguyễn Văn S đã thi hành xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Riêng khoản bồi thường dân sự số tiền 3.000.000 đồng, tại Công văn số 248/CV - CCTHADS ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xác định do người được thi hành án không yêu cầu tổ chức thi hành khoản tiền nêu trên nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đốp không thụ lý, do đó hết thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuy bị cáo Nguyễn Văn S đã được xóa án tích đối với bản án nêu trên, nhưng xét bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Đối với hành vi bị cáo Nguyễn Văn S thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô mang Biển kiểm soát: 81K1 - 7091 của anh Vũ Đình P do trị giá chiếc xe trên là 1.000.000 đồng nên không đủ cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Mang Yang đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Mang Yang để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị can Nguyễn Văn S là phù hợp.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: đã được xử lý xong tại Bản án số 13/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tội danh và hình phạt:**

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Có ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2023).

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

### **3. Thời hạn kháng cáo:**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (30/01/2024) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trương Nam Trung**